

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vũ Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Trí.

2. Ông Nguyễn Văn Mến.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C, thành phố T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố T tham gia phiên tòa: Ông **Võ Thanh Thoại** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận C, thành phố T xét xử sơ thẩm công khai (bằng hình thức trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành A, sinh năm 1990, tại tỉnh Sóc Trăng.

Thường trú: Khu vực 4, phường T, quận N, thành phố T. Chỗ ở hiện nay: Đường số 22, khu dân cư V, phường H, quận C, thành phố T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thành H (chết) và bà Lâm Lê a, sinh năm 1953 (sống); Anh chị em ruột: có 01 người, sinh năm 1985, bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận C. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Nguyễn Thành S**, sinh năm 1972 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 659 khu vực B, phường P, quận M thành phố T.

- Bà **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 131 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường An Nghiệp, quận N, thành phố T.

* Người làm chứng: Ông **Trần Công T**, sinh năm 1988 (Xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 269C khu vực T, phường P, quận C, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2024, Nguyễn Thành A liên lạc với Sáu Bảnh (chưa rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ma túy nhằm mục đích sử dụng. Sau đó, Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô biển số 65F3 - 0849 đến quận N, thành phố T để gặp và nhận số ma túy của Sáu Bảnh đưa, Thành An giấu ma túy vào gói thuốc lá nhãn hiệu JET rồi cất giấu vào túi áo bên trái đang mặc và điều khiển xe đến nhà Trần Công T (số 269C, khu vực T, phường P, quận C, thành phố T) để chơi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi An vừa điều khiển xe đến nhà của Tâm thì bị Công an phường P và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận C, thành phố T tiến hành khám xét và thu giữ ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói ni-lông không màu nẹp miệng, viên đỏ chứa tinh thể không màu; một bao thuốc lá nhãn hiệu JET đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, kèm SIM số 0939.598988 đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 65F3 - 0849 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 17/KL-KTHS ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố T kết luận: Tinh thể không màu trong gói ni-lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1231 gam.

Tại cáo trạng số: 45/CT – VKS - CR ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Thành A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về tang vật: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,1025 gam Methamphetamine (Gói niêm phong số: 17 ngày 19/01/2024), một bao thuốc lá nhãn hiệu JET đã qua sử dụng, là tang vật trong vụ án.

Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, kèm SIM số 0939.598988 đã qua sử dụng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trao trả cho bà Nguyễn Ngọc B 01 (một) xe mô tô biển số 65F3 – 0849, nhãn hiệu Dream, màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bản thân Nguyễn Thành A bị nghiện ma túy nên vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 12/01/2024, Nguyễn Thành A điện thoại liên hệ với đối tượng tên Sáu Bảnh (tại quận N, thành phố T) hỏi mua 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng cho bản thân; đối tượng tên Sáu Bảnh đồng ý và hẹn Nguyễn Thành A đến một con hẻm ở khu vực Bờ hồ, quận N, thành phố T để lấy ma túy. Sau đó, Nguyễn Thành A điều khiển xe mô tô biển số 65F3 - 0849 đi từ hướng quận C đến quận N, thành phố T để gặp và nhận số ma túy của Sáu Bảnh đưa, sau khi nhận gói ma túy Thành An giấu vào gói thuốc lá nhãn hiệu JET rồi cất vào túi áo bên trái đang mặc và điều khiển xe đến nhà Trần Công T (số 269C, khu vực T, phường P, quận C, thành phố T) để chơi. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi vừa điều khiển xe đến nhà của Tâm thì Nguyễn Thành A bị Công an phường P và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận C, thành phố T tiến hành khám xét và thu giữ ma túy.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thành A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự. Xét lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập và có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, Nguyễn Thành A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu được theo Bản kết luận giám định số: 17/KL-KTHS ngày 19 tháng 01 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố T kết luận: Tinh thể không màu trong gói ni-lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1231 gam. Hành vi này của Nguyễn Thành A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của cộng đồng, cũng như bản thân của bị cáo. Đồng thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an của xã hội. Bản thân bị cáo là người trưởng thành nên phải có ý thức và hiểu rõ về tác hại của ma túy. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu cho cá nhân, bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên, Hội đồng xét xử nghĩ nên cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục, cải tạo bản thân tốt hơn và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước như: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ xem xét chấp nhận.

Đối với đối tượng tên Sáu Bánh là người bán ma túy cho Nguyễn Thành A, do chưa rõ thông tin về nhân thân và địa chỉ, nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1025 gam Methamphetamine, một bao thuốc lá nhãn hiệu JET đã qua sử dụng, là tang vật trong vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, kèm SIM số 0939.598988 đã qua sử dụng, bị cáo Nguyễn Thành A đã sử dụng để liên hệ mua ma túy, cho nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước

- Đối với xe mô tô biển số 65F3 – 0849, nhãn hiệu Dream, màu đen do bà Nguyễn Ngọc B đứng tên quyền sở hữu, ông Nguyễn Thành S (chồng bà Bích) cho bị cáo Nguyễn Thành A mượn làm phương tiện đi làm, không biết việc bị cáo sử dụng làm phương tiện để mua ma túy, cho nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả chiếc xe trên cho bà Bích theo quy định.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Thành A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thành A **01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/01/2024.

* Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1025 gam Methamphetamine còn lại sau giám định (theo Gói niêm phong số: 17 ngày 19/01/2024), một bao thuốc lá nhãn hiệu JET đã qua sử dụng, là tang vật trong vụ án.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, kèm SIM số 0939.598988 đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 89/LNK-CQĐT ngày 27/02/2024 (BL 46)).

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bà Nguyễn Ngọc B 01 (một) xe mô tô biển số 65F3 – 0849, nhãn hiệu Dream, màu đen (Biên bản trả lại tài sản ngày 13/3/2024) (BL 45).

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định, đề xin Tòa án nhân dân hành phố T xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:
- TAND Tp.T;
- VKSND Tp.T;
- VKSND Q.C;
- Trại giam, Công an Tp.T;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu HS.

Phan Vũ Linh